TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VĂN BÀN **TỈNH LÀO CAI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc.**
Số: 54/2018/QĐST-HNGĐ	*Văn Bàn, ngày 05 tháng 7 năm 2018.*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 67/2018/TLST/HNGĐ ngày 08 tháng 6 năm 2018, giữa:

Nguyên đơn: Anh Triệu Ông N - Sinh năm 1989.

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Thôn T, xã T, huyện V, tỉnh L.

Bị đơn: Chị Triệu Thị P - Sinh năm 1990.

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Thôn T, xã T, huyện V, tỉnh L.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 55, điều 81, điều 82 và điều 83 của Luật hôn nhân và gia đình; Khoản 7 điều 26; Điểm a khoản 5 điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp và quản lý sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 27 tháng 6 năm 2018.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 27 tháng 6 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Anh Triệu Ông N và chị Triệu Thị P.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về quan hệ hôn nhân: Anh Triệu Ông N và chị Triệu Thị P thuận tình ly hôn.

Về con: Anh Triệu Ông N trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục cháu Triệu Quỳnh H - Sinh ngày 23/7/2012 cho đến khi cháu Triệu Quỳnh H đủ 18 tuổi; Chị Triệu Thị P trực tiếp nuôi dưỡng, giáo dục cháu Triệu Thùy L - Sinh ngày 24/6/2010 cho đến khi cháu Triệu Thùy L đủ 18 tuổi. Anh Triệu Ông N và chị Triệu Thị P không phải thực hiện nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung.

Cha, mẹ trực tiếp nuôi con cùng các thành viên gia đình không được cản trở người không trực tiếp nuôi con trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

Về án phí: Anh Triệu Ông N nhận chịu toàn bộ 150.000đ (một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm, nhưng được trừ vào số

tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp là 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) theo biên lai số AB/2012/0006758 ngày 08/6/2018 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Văn Bàn. Anh Triệu Ông N được hoàn lại số tiền 150.000đ (một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm, tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Văn Bàn, tỉnh Lào Cai.

Chị Triệu Thị P không phải chịu tiền án phí dân sự sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Tòa án nhân dân tỉnh (01);
- Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh (01);
- Viện Kiểm sát nhân dân huyện (01);
- Thi hành án dân sự huyện (01);
- UBND nơi đăng ký kết hôn (01);
- Các đương sự (02);
- Lưu Hồ sơ vụ án (02);
- Văn phòng(02).

THẨM PHÁN

Triệu Vĩnh Thái